

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 179/2019/HS-ST

Ngày: 27-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Đình Nhân

2. Ông Nguyễn Huy Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 187/2019/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Xuân V, sinh năm 1990; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 18, đường Nguyễn Khuyến, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Minh và bà Linh Thị M; gia đình có 07 anh em, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất bị cáo; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 14/6/2019 đến ngày 02/7/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

*** Bị hại:** Anh Trịnh Nguyễn Minh P, sinh năm 1984 (đã chết), người thừa kế quyền và nghĩa vụ của anh Trịnh Nguyễn Minh P:

- Ông Trịnh Văn B, sinh năm 1958. Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962. Vắng mặt

- Bà Hoàng Thị Ngọc H, sinh năm 1992. Vắng mặt

- Cháu Trịnh Hoàng Lâm A, sinh năm 2018 do bà Hoàng Thị Ngọc H đại diện theo pháp luật. Vắng mặt

Cùng trú tại: Thôn An Ninh, xã L, huyện Đ, Lâm Đồng

- Cháu Trịnh Diệu A, sinh năm 2010 do bà Phạm Thị Yên N, sinh năm 1990, trú tại: Tổ 13, thôn An Hiệp, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đại diện theo pháp luật. Vắng mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Đặng Thị L, sinh năm 1986. Có mặt

- Bà Linh Thị M, sinh năm 1959. Có mặt

Cùng trú tại: Số 18, đường Nguyễn Khuyến, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/6/2019, bị cáo Đặng Xuân V được bà Đặng Thị L là chị gái ruột của V và là thành viên góp vốn của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đặng Minh Lado giao cho bị cáo xe ô tô biển kiểm soát 49C – 089.81 để đi bốc hàng cho công ty. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49C – 089.81 đi đến đoạn đường Lạc Long Quân, thị trấn L, Đ thì tông vào xe mô tô biển kiểm soát 49T9 - 2487 do Trịnh Nguyễn Minh P điều khiển chuyển hướng từ phải qua trái theo hướng xe của V điều khiển. Thấy vậy, V điều khiển xe né sang trái để tránh xe thì tông vào xe mô tô do P điều khiển, điểm đụng và vùng va chạm nằm ở phần đường bên trái hướng xe V điều khiển. Hậu quả, Trịnh Nguyễn Minh P bị chấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng, đến 18 giờ cùng ngày thì tử vong. Sau khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lấy lời khai những người liên quan và làm việc với gia đình nạn nhân P. Gia đình Trịnh Nguyễn Minh P yêu cầu không khám nghiệm tử thi. Quá trình điều tra và thu thập các tài liệu chứng cứ xác định nguyên nhân vụ tai nạn giao thông là do Đặng Xuân V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49C-089.81 chạy lấn sang làn đường ngược chiều, tránh xe không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông. Trong vụ tai nạn giao thông có phần lỗi của người bị nạn Trịnh Nguyễn Minh P khi điều khiển xe chuyển hướng từ phải qua trái không đảm bảo an toàn. Nên xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp của Đặng Xuân V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49C - 089.81 và có một phần lỗi của người bị nạn. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn Đặng Xuân V có giấy phép lái xe ô tô số AX 332105 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 17/9/2012 có giá trị đến ngày 17/9/2017. Đến ngày xảy ra tai nạn giao thông giấy phép lái xe này đã hết hạn do đó bị cáo V không có giấy phép lái xe theo quy định.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đặng Xuân V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục thiệt hại, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn có một phần lỗi của người bị hại, đại diện gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại, xin giảm giảm nhẹ hình phạt.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ :

+ Xe ô tô biển kiểm soát 49C – 089.81 cùng các giấy tờ liên quan, sau khi tiến hành khám nghiệm phương tiện Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định, đại diện chủ xe xin nhận lại phương tiện và cam kết không có thắc mắc khiếu nại gì nên không đề cập đến.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 49T9 – 2487 do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Đ tách ra để tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra Đặng Xuân V cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Đại diện gia đình người bị hại Trịnh Nguyễn Minh P đã nhận tiền bồi thường khắc phục hậu quả, đồng thời không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên không đề cập đến.

Tại bản cáo trạng số 157/CT - VKS ngày 11 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo: Đặng Xuân V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Đặng Xuân V về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Đặng Xuân V 36 tháng tù treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Xuân V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10/6/2019, bị cáo Đặng Xuân V sử dụng giấy phép lái xe số AX 332105 do sở giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp cho Đặng Xuân V ngày 17/9/2012, có giá trị sử dụng đến ngày 17/9/2017 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49C-089.81 để đi bốc hàng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đặng Minh Lado. Khi bị cáo điều khiển xe đến đoạn đường Lạc Long Quân, thị trấn L, huyện Đ thì phát hiện có một xe tải đậu cùng chiều bên phải xe bị cáo, khi bị cáo cho xe vượt qua xe tải thì phát hiện có một xe mô tô sang đường từ phải qua bên kia đường theo hướng lưu thông của bị cáo, bị cáo có đánh lái để tránh

xe mô tô theo hướng sang trái nhưng do khoảng cách quá gần không kịp xử lý nên xảy ra va chạm với xe mô tô. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo có xuống đưa nạn nhân đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng, đến 18 giờ cùng ngày thì anh P tử vong. Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định nguyên nhân vụ tai nạn giao thông là do bị cáo điều khiển xe ô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, khi gặp xe máy qua đường đột ngột không xử lý kịp gây tai nạn giao thông. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Bị cáo Đặng Xuân V là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo sử dụng giấy phép lái xe đã hết hạn sử dụng điều khiển xe không chấp hành luật giao thông đường bộ, chạy lấn sang phần đường ngược chiều, tránh né không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông, hậu quả làm anh Trịnh Nguyễn Minh P tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, kết quả khám nghiệm hiện trường cho thấy nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại anh P đã chuyển hướng sang đường không đảm bảo an toàn và đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000đ, phía bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 49C – 089.81 cùng các giấy tờ liên quan, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô 49T9 – 2487 hiện chưa xác định được chủ sở hữu phương tiện nên cần tiếp tục giao Cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiếp tục xác minh và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với hành vi của bà Đặng Thị L giao xe ô tô biển số 49C – 089.81 cho bị cáo V điều khiển khi giấy phép lái xe của V đã hết hạn sử dụng. Tuy nhiên, do trước đây V đã có giấy phép lái xe, bà L có biết và kiểm tra giấy phép, bị cáo V là thành viên trong gia đình và đã điều khiển xe từ lâu. Đến khi hết hạn giấy phép lái xe thì bị cáo V có xin tiền của bà Linh Thị M là mẹ của bị cáo V và L để đi thi lại bằng lái xe. Bà L biết việc này và nghe V nói đã thi đậu nên tin tưởng V và không kiểm tra lại khi giao xe. Vì bà L không biết rõ về việc V thi bị rớt chưa được cấp lại giấy phép lái xe mà tin tưởng giao xe. Do đó hành vi của bà Đặng Thị L không đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Xuân V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Xuân V 36 (ba sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Xuân V phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Riêng đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử P thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Văn Hùng